TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN GÒ CÔNG TÂY** **TỈNH TIỀN GIANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 306/2023/QĐST-DS	*Gò Công Tây, ngày 25 tháng 8 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 17 tháng 8 năm 2023 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 220/2023/TLST-DS ngày 12 tháng 6 năm 2023.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Ông Thái Học S, sinh năm 1941;
Địa chỉ: Ấp A, xã V, huyện G, tỉnh Tiền Giang;
- Bị đơn: Chị Thái Thị Thanh L, sinh năm 1983.
Địa chỉ: Ấp V, xã L, huyện G, tỉnh Tiền Giang;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Anh Thái Thanh S, sinh năm 1976;
Địa chỉ: Ấp A, xã V, huyện G, tỉnh Tiền Giang;
Người giám hộ cho anh S: Ông Thái Học S, sinh năm 1941;
Địa chỉ: Ấp A, xã V, huyện G, tỉnh Tiền Giang;

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1 Anh Thái Thanh S được quyền sở hữu và quyền sử dụng phần đất có diện tích 133,5m2, thửa đất số 429, tờ bản đồ số 18, loại đất trồng cây lâu năm, theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số H05133 ngày 19/6/2009 do Ủy ban nhân dân huyện Gò Công Tây, tỉnh Tiền Giang cấp cho ông Thái Học S và bà Đặng Thị T (đất hiện do anh S đang quản lý, sử dụng), có vị trí như sau:

+ Đông giáp đất ông Thái Học S và bà Đặng Thị T.

+ Tây giáp đất chia cho chị Thái Thị Thanh L.

+ Nam giáp đất chia cho anh Thái Thanh S.

+ Bắc giáp đất bờ kênh.

Anh Thái Thanh S được quyền sở hữu và quyền sử dụng phần đất có diện tích 2867,7m2, thửa đất số 430, tờ bản đồ số 18, loại đất chuyên trồng lúa nước, theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số H05134 ngày 19/6/2009 do Ủy ban nhân dân huyện Gò Công Tây, tỉnh Tiền Giang cấp cho ông Thái Học S và bà Đặng Thị T (đất hiện do anh S đang quản lý, sử dụng), có vị trí như sau:

+ Đông giáp đất ông Thái Học S và bà Đặng Thị T, bà Phạm Thị Mỹ H.

+ Tây giáp đất chia cho chị Thái Thị Thanh L.

+ Nam giáp đất chia cho chị Thái Thị Thanh L.

+ Bắc giáp đất chia cho anh Thái Thanh S.

2.2 Chị Thái Thị Thanh L được quyền sở hữu và quyền sử dụng phần đất có diện tích 11,9m2, thửa đất số 429, tờ bản đồ số 18, loại đất trồng cây lâu năm, theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số H05133 ngày 19/6/2009 do Ủy ban nhân dân huyện Gò Công Tây, tỉnh Tiền Giang cấp cho ông Thái Học S và bà Đặng Thị T (đất hiện do anh Thái Thanh S và ông Thái Học S đang quản lý, sử dụng), có vị trí như sau:

+ Đông giáp đất chia cho anh Thái Thanh S.

+ Tây giáp đất ông Hồ Văn X, đất chia cho ông Thái Học S.

+ Nam giáp đất chia cho chị Thái Thị Thanh L.

+ Bắc giáp đất bờ kênh.

Chị Thái Thị Thanh L được quyền sở hữu và quyền sử dụng phần đất có diện tích 2992,1m2, thửa đất số 430, tờ bản đồ số 18, loại đất chuyên trồng lúa nước, theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số H05134 ngày 19/6/2009 do Ủy ban nhân dân huyện Gò Công Tây, tỉnh Tiền Giang cấp cho ông Thái Học S và bà Đặng Thị T (đất hiện do anh Thái Thanh S và ông Thái Học S đang quản lý, sử dụng), có vị trí như sau:

+ Đông giáp đất chia cho anh Thái Thanh S, đất bà Phạm Thị Mỹ H.

+ Tây giáp đất chia cho ông Thái Học S, đất ông Hồ Văn X.

+ Nam giáp đất chia cho ông Thái Học S.

+ Bắc giáp đất chia cho anh Thái Thanh S, đất chia cho chị Thái Thị Thanh L.

2.3 Ông Thái Học S được quyền sở hữu và quyền sử dụng phần đất có diện tích 1560,1m2, thửa đất số 429, tờ bản đồ số 18, loại đất ở nông thôn 300m2 + trồng cây lâu năm, theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số H05133 ngày 19/6/2009 do Ủy ban nhân dân huyện Gò Công Tây, tỉnh Tiền Giang cấp cho ông Thái Học S và bà Đặng Thị T (đất hiện do ông Thái Học S đang quản lý, sử dụng), có vị trí như sau:

+ Đông giáp đất chia cho chị Thái Thị Thanh L, đất ông Hồ Văn X, đất chia cho ông Thái Học S.

+ Tây giáp đất bờ kênh.

+ Nam giáp đất chia cho ông Thái Học S, đất bà Đỗ Thị H.

+ Bắc giáp đất bờ kênh.

Ông Thái Học S được quyền sở hữu và quyền sử dụng phần đất có diện tích 1584,4m2, thửa đất số 430, tờ bản đồ số 18, loại đất chuyên trồng lúa nước, theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số H05134 ngày 19/6/2009 do Ủy ban nhân dân huyện Gò Công Tây, tỉnh Tiền Giang cấp cho ông Thái Học S và bà Đặng Thị T (đất hiện do ông Thái Học S đang quản lý, sử dụng), có vị trí như sau:

+ Đông giáp đất bà Phạm Thị Mỹ H, ông Nguyễn Văn V.

+ Tây giáp đất chia cho ông Thái Học S.

+ Nam giáp đất chia cho ông Thái Học S, đất bà Đỗ Thị H.

+ Bắc giáp đất chia cho ông Thái Học S, đất chia cho chị Thái Thị Thanh L.

Ông Thái Học S được quyền sở hữu và quyền sử dụng phần đất có diện tích 1583,0m2, thửa đất số 486, tờ bản đồ số 18, loại đất trồng lúa, theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số CH01104 ngày 08/01/2023 do Ủy ban nhân dân huyện Gò Công Tây, tỉnh Tiền Giang cấp cho ông Thái Học S và bà Đặng Thị T (đất hiện do ông Thái Học S đang quản lý, sử dụng), có vị trí như sau:

+ Đông giáp đất ông Nguyễn Văn V, đất ông Nguyễn Văn N.

+ Tây giáp đất bà Đỗ Thị H.

+ Nam giáp đất ông Nguyễn Thanh T.

+ Bắc giáp đất chia cho chia cho ông Thái Học S.

(Tất cả đều có sơ đồ vị trí kèm theo)

Anh S (Người giám hộ cho anh S là ông Thái Học S) có quyền và nghĩa vụ của người sử dụng đất theo qui định của Luật Đất đai và được quyền tự liên hệ các cơ quan nhà nước có thẩm quyền để được cấp, điều chỉnh lại giấy chứng nhận quyền sử dụng đất theo sơ đồ đo vẽ kèm theo quyết định này.

Chị L có quyền và nghĩa vụ của người sử dụng đất theo qui định của Luật Đất đai và được quyền tự liên hệ các cơ quan nhà nước có thẩm quyền để được cấp, điều chỉnh lại Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất theo qui định pháp luật theo sơ đồ đo vẽ kèm theo quyết định này.

Ông S có quyền và nghĩa vụ của người sử dụng đất theo qui định của Luật Đất đai và được quyền tự liên hệ các cơ quan nhà nước có thẩm quyền để được cấp, điều chỉnh lại giấy chứng nhận quyền sử dụng đất theo sơ đồ đo vẽ kèm theo quyết định này.

Ông S và anh S có nghĩa vụ giao đất cho chị L ngay khi quyết định có hiệu lực pháp luật. Thời gian thực hiện thủ tục cấp, điều chỉnh lại giấy chứng nhận quyền sử dụng đất ngay khi quyết định có hiệu lực pháp luật.

2.4 Về án phí: Chị Thái Thị Thanh L có nghĩa vụ nộp 6.013.950 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Ông Thái Học S thuộc diện người cao tuổi có đơn xin miễn nộp án phí nên được miễn nộp toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm.

Anh Thái Thanh S được miễn nộp toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm do thuộc diện người khuyết tật.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND huyện GCT;
- Lưu hồ sơ vụ án;

Phan Thị Kiều Oanh